

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HS-ST
Ngày: 03-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Hưng;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Phi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2017/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2017/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1994, tại Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1968 và bà Đặng Thị M, sinh năm 1974; vợ Võ Thị Cẩm L, sinh năm 1995; bị cáo có 01 con, sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 25/8/2017 đến ngày 21/9/2017 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Đoàn Nhật L, sinh năm 1976; hộ khẩu thường trú: Số 23, ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1977; hộ khẩu thường trú: Tổ 1, ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 13 tháng 5 năm 2017, tại nhà Nguyễn Văn T3, sinh năm 1977, ngụ ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương tổ chức tiệc sinh nhật cho con gái. Tham dự trong buổi tiệc có Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1994, nơi ĐKKHTT: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương; Nguyễn Văn T2, sinh năm 1968, nơi ĐKKHTT: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Đoàn Nhật L, sinh năm 1976, nơi ĐKKHTT: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương đi ngang qua nhà T3 (nhà L đối diện nhà T3) thấy nhà T3 đang uống bia và hát karaoke phía trước hiên nhà nên L chạy xe vào nhà T3 và đi bộ lại nơi T3 đang hát karaoke cùng với T1. L xin T3 cho hát một bài. T3 không trả lời. Lúc này, L giật micro trên tay của T1 đang hát nhưng T1 không cho. Thấy vậy, T3 nói với L: “Ở đây không ai thích mày, mày về đi”. L chửi T3. Nghe vậy, T3 cầm 01 cái ghế bằng inox 04 chân, cao khoảng 50 cm ném L nhưng không trúng. L tiếp tục chửi, T3 chạy đến nắm cổ áo của L đẩy ra đường, L tiếp tục chửi. Thấy vậy, T1 bức tức nên cầm 02 chai bia Sài Gòn xanh xông đến đánh 02 cái liên tiếp trúng đầu và trán của L và tiếp tục dùng chân phải đá trúng ngực của L 01 cái làm L té xuống đất. Lúc này T3 chạy tới nắm tay T1 kéo vào nhà can ngăn. T1 cùng người nhà T3 đưa L đi cấp cứu tại Phòng khám Đa khoa khu vực L. Sau đó, L được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương để điều trị đến ngày 06/06/2017 thì xuất viện.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 201701700538/CN-BVĐK ngày 07/6/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương ghi nhận thương tích của Nguyễn Đoàn Nhật L như sau: Lỗm sọ vùng đỉnh (T), sưng nề vùng đỉnh đầu (T) và trán (T). Vết thương rách da đầu vùng đỉnh (T) dài 04 cm; rách da trán (T) dài 01 cm; rách da đuôi mắt (T) dài 01 cm.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 242/2017/GĐPY ngày 01/8/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Đoàn Nhật L hiện tại (tạm thời) là 14% (mười bốn phần trăm).

Quá trình điều tra Công an xã L thu giữ: Một số mảnh vỏ chai bia Sài Gòn xanh và 01 ghế bằng inox có 4 chân cao khoảng 50 cm; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D thu giữ: 01 chai bia Sài Gòn xanh còn nguyên vẹn.

Tại Bản cáo trạng số 60/CTr-KSV ngày 19/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng Khoản 2 Điều 134; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

* Phân bồi thường dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Một số mảnh vỏ chai bia Sài Gòn, màu xanh là công cụ thực hiện tội phạm.

Đối với 01 chai bia Sài Gòn xanh còn nguyên vẹn (là công cụ thực hiện tội phạm) và 01 ghế bằng inox có 04 chân cao khoảng 50 cm; xét thấy ông Nguyễn Văn T3 không yêu cầu nhận lại nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến gì khác, đồng ý đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương theo Bản cáo trạng số 60/CTr-VKS ngày 19/10/2017.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo đã biết lỗi của mình nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/5/2017 do có mâu thuẫn trong khi hát karaoke nên bị cáo cầm hai chai bia Sài Gòn xanh đánh 02 cái liên tiếp vào đầu và trán đồng thời dùng chân phải đá trúng ngực

ông Nguyễn Đoàn Nhật L gây thương tích theo bản kết luận giám định pháp y số 242/2017/GDPY ngày 01/8/2017 thể hiện là 14% (mười bốn phần trăm).

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) thì:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a. Dùng hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hại cho nhiều người;

.....

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Tuy nhiên tại thời điểm truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”, pháp luật nhà nước có sự thay đổi theo hướng có lợi cho người phạm tội được quy định tại Khoản 3 Điều 7 và Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng trong cả những trường hợp quy định hình phạt nhẹ hơn mà sau ngày 01/01/2018 mới phát hiện, đang điều tra, truy tố, xét xử. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, đã có đủ cơ sở khẳng định Bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 19/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi. Về nhận thức bị cáo biết được sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đều phải bị pháp luật trừng trị, thế nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hậu quả đã gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ 14% thể hiện tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 242/2017/GDPY ngày 01/8/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bình Dương. Hung khí mà bị cáo sử dụng là hung khí nguy hiểm có thể gây thương tích, gây chết người theo hướng dẫn tại Tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị thương tích cho người bị hại với số tiền 144.000.000 đồng; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo được làm việc và để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người nhất thời phạm tội, sửa chữa sai phạm trở thành công dân tốt. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do đó bị cáo có đủ điều kiện áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỏ chai bia Sài Gòn màu xanh là công cụ thực hiện tội phạm.

Đối với 01 chai bia Sài Gòn xanh còn nguyên vẹn (là công cụ thực hiện tội phạm) và 01 ghế bằng inox có 04 chân cao khoảng 50 cm; xét thấy ông Nguyễn Văn T3 không yêu cầu nhận lại nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng Khoản 2 Điều 104; điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2009; Khoản 3 Điều 7; Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách 04 (bốn) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 03/11/2017).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T1 cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thanh T1 có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: một số mảnh vỏ chai bia Sài Gòn, màu xanh; 01 chai bia Sài Gòn xanh còn nguyên vẹn và 01 ghế bằng inox có 04 chân cao 50 cm.

(Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương).

4. Án phí: Áp dụng Khoản 1, Khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03/11/2017)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND H. D;
- Công an H. D;
- CC THA DS H. D;
- Ủy ban nhân dân xã L;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Xuân Nam